

Số: 39/2022/QĐST-DS

Thanh Khê, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 171/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Công ty TNHH G, Địa chỉ: Tầng 1, Tầng 2, Tòa nhà P, số X đường Y, phường L, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn M, sinh năm 1972, địa chỉ: KX đường H, phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 22/UQTA-GLX.22 ngày 30.6.2022 của Giám đốc Công ty TNHH G và số 22/2022/UQ-LGL ngày 30.6.2022 của Giám đốc Công ty Luật TNHH L).

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị L, sinh năm: 1982, địa chỉ: KY đường T, phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty Tài chính TNHH N, Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số Y đường Đ, phường Y, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị L xác nhận còn nợ Công ty TNHH G số tiền nợ gốc là 19.869.850 đồng (Mười chín triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

- Bà Trần Thị L cam kết trả số tiền trên cho Công ty TNHH G theo thời hạn như sau:

+ Từ tháng 10/2022 đến tháng 11/2025, vào ngày 10 hàng tháng trả mỗi tháng 500.000 đồng (nợ gốc).

+ Ngày 10/12/2025 trả 869.850 đồng (nợ gốc).

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối

với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 497.000 đồng (Bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 701.000 đồng (Bảy trăm lẻ một nghìn đồng) cho Công ty TNHH G đã nộp theo biên lai thu số theo biên lai thu số 0002882 ngày 19/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp